

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đỗ Huyền An	800001	8A2	07/06/2000	
2	Từ Thiện An	800002	8A6	23/03/2000	
3	Chu Quang Anh	800003	8A4	17/10/2000	
4	Đào Mỹ Anh	800004	8A3	30/09/2000	
5	Đỗ Minh Anh	800005	8A6	22/01/2000	
6	Đỗ Quỳnh Anh	800006	8A1	04/12/2000	
7	Hoàng Đức Anh	800007	8A5	27/10/2000	
8	Hoàng Quang Anh	800008	8A1	14/06/2000	
9	Khấu Vũ Bảo Anh	800009	8A2	16/09/2000	
10	Lê Thị Phương Anh	800010	8A3	30/09/2000	
11	Nguyễn Châu Anh	800011	8A4	11/12/2000	
12	Nguyễn Dương Quốc Anh	800012	8A1	04/12/2000	
13	Nguyễn Hà Anh	800013	8A6	24/02/2000	
14	Nguyễn Hồng Vân Anh	800014	8A5	08/06/2000	
15	Nguyễn Mạnh Tiến Anh	800015	8A2	28/12/2000	
16	Nguyễn Minh Anh	800016	8A3	01/11/2000	
17	Nguyễn Phú Anh	800017	8A6	13/04/2000	
18	Nguyễn Quang Anh	800018	8A2	21/06/2000	
19	Nguyễn Quang Anh	800019	8A2	07/09/2000	
20	Nguyễn Quỳnh Anh	800020	8A5	05/05/2000	
21	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	800021	8A6	06/04/2000	
22	Nguyễn Tuấn Anh	800022	8A6	20/09/2000	
23	Nguyễn Tú Anh	800023	8A6	14/06/2000	
24	Nguyễn Việt Anh	800024	8A3	14/08/2000	
25	Nguyễn Việt Anh	800025	8A3	25/08/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phạm Mai Phương Anh	800026	8A6	02/10/2000	
2	Phạm Ngọc Anh	800027	8A4	23/02/2000	
3	Trần Hồng Anh	800028	8A3	17/11/2000	
4	Trần Nhật Anh	800029	8A2	05/02/2000	
5	Trần Quang Anh	800030	8A6	09/09/2000	
6	Vũ Thị Quỳnh Anh	800031	8A2	19/09/2000	
7	Phạm Quang Gia Bảo	800032	8A6	22/11/2000	
8	Nguyễn Đức Bình	800033	8A6	07/07/2000	
9	Đậu Trần Minh Châu	800034	8A4	16/12/2000	
10	Lê Hà Minh Châu	800035	8A6	24/08/2000	
11	Nguyễn Minh Châu	800036	8A6	17/10/2000	
12	Trương Minh Châu	800037	8A3	04/06/2000	
13	Hoàng Vũ Đan Chi	800038	8A4	28/01/2000	
14	Ngô Thị Minh Chi	800039	8A5	14/07/2000	
15	Nguyễn Kim Chung	800040	8A6	15/04/2000	
16	Phạm Thái Cường	800041	8A1	07/10/2000	
17	Nguyễn Ngọc Diệp	800042	8A3	24/11/2000	
18	Trịnh Hoàng Ngọc Diệp	800043	8A5	19/11/2000	
19	Nguyễn Thùy Dung	800044	8A4	21/07/2000	
20	Hạ Bá Duy	800045	8A6	10/01/2000	
21	Nguyễn Hoàng Duy	800046	8A6	28/12/2000	
22	Nguyễn Quang Duy	800047	8A5	23/09/2000	
23	Nguyễn Tôn Duy	800048	8A2	06/09/2000	
24	Lại Thị Ái Duyên	800049	8A6	25/01/2000	
25	Nguyễn Cao Kỳ Duyên	800050	8A5	26/07/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Ngô Hùng Dũng	800051	8A1	19/05/2000	
2	Nguyễn Anh Dũng	800052	8A5	19/05/2000	
3	Hồ Minh Tuấn Dương	800053	8A3	26/08/2000	
4	Lê Thùy Dương	800054	8A5	09/11/2000	
5	Nguyễn Ánh Dương	800055	8A5	30/11/2000	
6	Nguyễn Lê Thùy Dương	800056	8A2	13/07/2000	
7	Nguyễn Thái Dương	800057	8A1	07/11/2000	
8	Đỗ Xuân Đạt	800058	8A6	01/11/2000	
9	Phạm Minh Đạt	800059	8A4	29/12/2000	
10	Đỗ Đức Hồng Đăng	800060	8A1	30/12/2000	
11	Trịnh Phương Đông	800061	8A5	17/07/2000	
12	Bùi Việt Đức	800062	8A4	01/06/2000	
13	Đỗ Hữu Đức	800063	8A6	06/02/2000	
14	Đỗ Mạnh Đức	800064	8A1	04/08/2000	
15	Nguyễn Đình Đức	800065	8A1	03/11/2000	
16	Nguyễn Minh Đức	800066	8A4	22/03/2000	
17	Phạm Minh Đức	800067	8A1	12/04/2000	
18	Trương Minh Đức	800068	8A5	19/08/2000	
19	Vũ Công Đức	800069	8A4	24/01/2000	
20	Lưu Bình Giang	800070	8A4	08/10/2000	
21	Nguyễn Hương Giang	800071	8A4	21/05/2000	
22	Nguyễn Hương Giang	800072	8A6	12/03/2000	
23	Phạm Nguyệt Giang	800073	8A5	30/05/2000	
24	Phạm Trường Giang	800074	8A3	20/12/2000	
25	Đặng Phương Hà	800075	8A4	23/07/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Lê Thái Hà	800076	8A2	22/06/2000	
2	Lê Vân Hà	800077	8A3	28/12/2000	
3	Nguyễn Hoàng Hà	800078	8A6	11/10/2000	
4	Nguyễn Đức Hải	800079	8A2	18/05/2000	
5	Nguyễn Mạnh Hải	800080	8A3	03/01/2000	
6	Nguyễn Hồng Hạnh	800081	8A5	29/01/2000	
7	Phạm Hồng Hạnh	800082	8A4	23/10/2000	
8	Đặng Thị Thu Hằng	800083	8A4	28/07/2000	
9	Đỗ Thúy Hằng	800084	8A2	25/03/2000	
10	Nguyễn Minh Hiền	800085	8A2	07/06/2000	
11	Đình Nho Hiền	800086	8A5	19/09/2000	
12	Nguyễn Đức Hiền	800087	8A2	28/11/2000	
13	Phạm Gia Hiền	800088	8A6	28/11/2000	
14	Vũ Duy Hiền	800089	8A2	13/09/2000	
15	Bùi Minh Hiếu	800090	8A1	25/10/2000	
16	Dương Quang Hiếu	800091	8A6	24/10/2000	
17	Lê Trọng Hiếu	800092	8A4	25/09/2000	
18	Nguyễn Trung Hiếu	800093	8A2	03/09/2000	
19	Trần Chí Hiếu	800094	8A3	23/08/2000	
20	Trần Minh Hiếu	800095	8A5	24/11/2000	
21	Bùi Hoàng Hiệp	800096	8A2	14/04/2000	
22	Vũ Phương Hoa	800097	8A2	11/05/2000	
23	Đỗ Minh Hoàn	800098	8A4	18/11/2000	
24	Lê Xuân Hoàng	800099	8A2	15/10/2000	
25	Nguyễn Thái Hoàng	800100	8A4	22/06/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Vương Bảo Hoàng	800101	8A4	13/06/2000	
2	Bùi Anh Huy	800102	8A6	11/08/2000	
3	Nguyễn Đặng Quang Huy	800103	8A6	20/01/2000	
4	Nguyễn Hữu Huy	800104	8A5	25/08/2000	
5	Nguyễn Ngọc Đức Huy	800105	8A2	20/11/2000	
6	Phạm Minh Huy	800106	8A5	07/10/2000	
7	Hà Thanh Huyền	800107	8A6	15/08/2000	
8	Nguyễn Duy Hưng	800108	8A6	15/03/2000	
9	Nguyễn Việt Hưng	800109	8A1	31/01/2000	
10	Phạm Quang Hưng	800110	8A4	08/11/2000	
11	Bùi Nguyên Hương	800111	8A6	13/10/2000	
12	Lê Thanh Hương	800112	8A4	29/06/2000	
13	Tạ Diễm Hương	800113	8A4	04/04/2000	
14	Đặng Phương Khanh	800114	8A3	28/08/2000	
15	Phạm Minh Khải	800115	8A2	27/04/2000	
16	Nguyễn Duy Khánh	800116	8A1	22/12/2000	
17	Vũ Nam Khánh	800117	8A4	18/10/2000	
18	Nguyễn Duy Kiên	800118	8A4	22/09/2000	
19	Lý Thị Ngọc Lan	800119	8A3	17/02/2000	
20	Lê Doãn Tùng Lâm	800120	8A5	22/03/2000	
21	Nguyễn Hoàng Lâm	800121	8A4	30/06/2000	
22	Đỗ Hà Lê	800122	8A6	18/05/2000	
23	Bùi Thị Khánh Linh	800123	8A1	18/08/2000	
24	Đào Thùy Linh	800124	8A4	08/03/2000	
25	Đỗ Nhật Linh	800125	8A3	28/10/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Hoàng Thu Linh	800126	8A5	20/01/2000	
2	Lã Thùy Linh	800127	8A6	18/03/2000	
3	Lê Thị Thùy Linh	800128	8A1	17/09/2000	
4	Nguyễn Gia Linh	800129	8A1	21/12/2000	
5	Nguyễn Giang Linh	800130	8A5	09/03/2000	
6	Nguyễn Phương Linh	800131	8A6	01/08/2000	
7	Nguyễn Phương Linh	800132	8A6	23/09/2000	
8	Nguyễn Vũ Tuấn Linh	800133	8A5	29/07/2000	
9	Nguyễn Vương Hoài Linh	800134	8A3	14/11/2000	
10	Phan Đặng Hoàng Linh	800135	8A1	03/02/2000	
11	Phan Hoài Linh	800136	8A4	04/11/2000	
12	Phạm Bảo Linh	800137	8A5	06/09/2000	
13	Phạm Ngọc Mai Linh	800138	8A3	15/10/2000	
14	Phạm Thị Hiền Linh	800139	8A5	29/05/2000	
15	Trần Kim Linh	800140	8A3	21/11/2000	
16	Vũ Khánh Linh	800141	8A6	24/03/2000	
17	Vương Việt Linh	800142	8A5	16/07/2000	
18	Chu Ngọc Khải Long	800143	8A1	24/12/2000	
19	Đình Hải Long	800144	8A5	01/10/2000	
20	Nguyễn Hải Long	800145	8A5	24/05/2000	
21	Nguyễn Hải Long	800146	8A4	08/05/2000	
22	Nguyễn Hoàng Long	800147	8A1	25/10/2000	
23	Nguyễn Ngọc Hoàng Long	800148	8A4	03/09/2000	
24	Phạm Vũ Long	800149	8A2	15/09/2000	
25	Trần Cao Hoàng Long	800150	8A3	23/04/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Trần Hải Long	800151	8A4	17/07/2000	
2	Trần Đức Lương	800152	8A1	07/10/2000	
3	Nhữ Thảo Ly	800153	8A1	18/10/2000	
4	Phùng Ngọc Lưu Ly	800154	8A1	12/12/2000	
5	Nguyễn Thị Ngọc Mai	800155	8A1	29/12/2000	
6	Đặng Tiến Mạnh	800156	8A4	03/02/2000	
7	Lưu Quang Mạnh	800157	8A3	07/07/2000	
8	Phạm Như Mạnh	800158	8A5	07/05/2000	
9	Lê Thị Mây	800159	8A6	20/03/2000	
10	Bùi Quang Minh	800160	8A3	06/08/2000	
11	Đào Zamfirescu Petru Minh	800161	8A6	15/04/2000	
12	Đỗ Thảo Minh	800162	8A2	25/05/2000	
13	Nguyễn Đức Minh	800163	8A3	05/09/2000	
14	Nguyễn Đức Minh	800164	8A1	31/08/2000	
15	Nguyễn Ngọc Minh	800165	8A6	26/07/2000	
16	Nguyễn Nhật Minh	800166	8A5	31/08/2000	
17	Nguyễn Nhật Minh	800167	8A5	13/11/2000	
18	Nguyễn Văn Minh	800168	8A4	05/10/2000	
19	Phạm Ngọc Minh	800169	8A2	16/12/2000	
20	Phạm Quang Minh	800170	8A2	16/04/2000	
21	Trần Lê Minh	800171	8A5	10/03/2000	
22	Cao Hà My	800172	8A4	05/09/2000	
23	Nguyễn Hương My	800173	8A5	06/02/2000	
24	Trần Hà My	800174	8A3	03/12/2000	
25	Trịnh Hải My	800175	8A2	03/02/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đặng Phương Nam	800176	8A6	18/11/2000	
2	Đình Hải Nam	800177	8A1	08/03/2000	
3	Đoàn Sĩ Nam	800178	8A5	02/09/2000	
4	Lê Khánh Nam	800179	8A2	21/09/2000	
5	Lê Khánh Nam	800180	8A2	05/09/2000	
6	Nguyễn Hải Nam	800181	8A1	30/12/2000	
7	Nguyễn Nhã Khánh Nam	800182	8A5	05/02/2000	
8	Vũ Phương Nam	800183	8A2	04/10/2000	
9	Nguyễn Thúy Nga	800184	8A6	30/01/2000	
10	Mai Kim Ngân	800185	8A3	27/11/2000	
11	Đào Khánh Ngọc	800186	8A5	01/02/2000	
12	Hoàng Bích Ngọc	800187	8A6	04/10/2000	
13	Hoàng Thị Bích Ngọc	800188	8A4	21/03/2000	
14	Trương Minh Nguyệt	800189	8A6	11/08/2000	
15	Đình Thị Phương Nhi	800190	8A2	23/11/2000	
16	Nguyễn Trần Thủy Nhu	800191	8A5	24/01/2000	
17	Chu Thị Hồng Nhung	800192	8A1	25/10/2000	
18	Nguyễn Phạm Hồng Nhung	800193	8A3	10/01/2000	
19	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	800194	8A2	10/09/2000	
20	Nguyễn Thị Hồng Nhung	800195	8A5	29/11/2000	
21	Nguyễn Thị Trang Nhung	800196	8A2	10/09/2000	
22	Bùi Vũ Lâm Phương	800197	8A5	01/03/2000	
23	Đình Hà Phương	800198	8A2	23/05/2000	
24	Hoa Thu Phương	800199	8A3	11/08/2000	
25	Lê Nguyên Phương	800200	8A3	02/03/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Hà Phương	800201	8A3	25/12/2000	
2	Phan Hà Minh Phương	800202	8A5	01/12/2000	
3	Phạm Thu Phương	800203	8A3	03/11/2000	
4	Phạm Kim Phương	800204	8A6	18/09/2000	
5	Đặng Hồng Quang	800205	8A4	14/05/2000	
6	Lê Hồng Quang	800206	8A5	10/07/2000	
7	Nguyễn Mạnh Quang	800207	8A1	02/08/2000	
8	Bùi Nhật Anh Quân	800208	8A2	16/10/2000	
9	Lương Anh Quân	800209	8A2	09/09/2000	
10	Nguyễn Hoàng Quyền	800210	8A1	24/09/2000	
11	Phạm Công Quyền	800211	8A3	13/07/2000	
12	Nguyễn Thị Như Quỳnh	800212	8A3	09/02/2000	
13	Nguyễn Bá Sơn	800213	8A3	23/02/2000	
14	Nguyễn Vũ Thái Sơn	800214	8A3	25/10/2000	
15	Chu Minh Tâm	800215	8A3	13/07/2000	
16	Nguyễn Đức Tâm	800216	8A3	14/10/2000	
17	Trần Ngọc Tân	800217	8A1	03/10/2000	
18	Ngô Ngọc Thanh	800218	8A3	26/12/2000	
19	Nguyễn Chí Thanh	800219	8A2	13/07/2000	
20	Trương Giang Thanh	800220	8A4	08/12/2000	
21	Văn Thị Phương Thanh	800221	8A3	07/07/2000	
22	Vũ Thanh	800222	8A3	27/07/2000	
23	Bùi Tiến Thành	800223	8A4	03/05/2000	
24	Đoàn Văn Thành	800224	8A3	31/05/2000	
25	Nguyễn Viết Thành	800225	8A5	14/08/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Bùi Phương Thảo	800226	8A2	03/10/2000	
2	Đỗ Hiền Thảo	800227	8A4	26/08/2000	
3	Nguyễn Thị Phương Thảo	800228	8A2	07/06/2000	
4	Phạm Ngọc Thảo	800229	8A5	19/12/2000	
5	Đào Trọng Lê Thái	800230	8A1	24/09/2000	
6	Lê Hoàng Thái	800231	8A4	19/12/2000	
7	Nguyễn Quốc Thắng	800232	8A6	11/07/2000	
8	Trần Lưu Thịnh	800233	8A2	27/09/2000	
9	Cao Huy Thông	800234	8A2	16/12/2000	
10	Nguyễn Thanh Hoài Thu	800235	8A3	20/11/2000	
11	Chu Thị Ngọc Thủy	800236	8A3	12/08/2000	
12	Dương Ngọc Thủy	800237	8A4	09/12/2000	
13	Quách Thu Thủy	800238	8A3	21/05/2000	
14	Lê Anh Thư	800239	8A6	19/11/2000	
15	Nguyễn Minh Thư	800240	8A3	23/02/2000	
16	Nguyễn Kim Minh Thương	800241	8A2	26/10/2000	
17	Nguyễn Thủy Tiên	800242	8A6	29/12/2000	
18	Phạm Ngọc Tiến	800243	8A1	16/10/2000	
19	Đặng Hạnh Trang	800244	8A5	29/11/2000	
20	Đặng Thu Trang	800245	8A3	13/01/2000	
21	Đỗ Thu Trang	800246	8A2	20/11/2000	
22	Lê Quỳnh Trang	800247	8A2	15/07/2000	
23	Mai Nguyễn Thiên Trang	800248	8A5	02/08/2000	
24	Nguyễn Minh Trang	800249	8A3	29/03/2000	
25	Nguyễn Thùy Trang	800250	8A5	15/01/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phạm Huyền Trang	800251	8A5	24/12/2000	
2	Vũ Thị Thu Trang	800252	8A3	05/07/2000	
3	Nguyễn Minh Trà	800253	8A5	21/12/2000	
4	Nguyễn Nữ Thanh Trân	800254	8A6	04/12/2000	
5	Lê Minh Triết	800255	8A1	22/12/2000	
6	Phan Nguyễn Hiền Trinh	800256	8A2	01/05/2000	
7	Đặng Chí Trung	800257	8A4	07/08/2000	
8	Lê Việt Trung	800258	8A2	03/11/2000	
9	Nguyễn Đức Trung	800259	8A4	04/12/2000	
10	Quách Ngọc Quốc Trung	800260	8A2	13/04/2000	
11	Phùng Lam Trường	800261	8A1	03/02/2000	
12	Nguyễn Hữu Minh Tuấn	800262	8A3	12/01/2000	
13	Ngũ Việt Tuấn	800263	8A2	29/08/2000	
14	Phan Quang Tuấn	800264	8A1	13/11/2000	
15	Phạm Anh Tuấn	800265	8A6	05/08/2000	
16	Trần Anh Tuấn	800266	8A1	06/09/2000	
17	Lưu Quang Tùng	800267	8A5	17/01/2000	
18	Lê Tuấn Tú	800268	8A3	09/08/2000	
19	Nguyễn Anh Tú	800269	8A5	19/08/2000	
20	Nguyễn Cẩm Tú	800270	8A4	29/10/2000	
21	Nguyễn Đình Tú	800271	8A4	05/03/2000	
22	Nguyễn Lâm Tú	800272	8A1	23/10/2000	
23	Nguyễn Thị Thanh Tú	800273	8A1	04/12/2000	
24	Trần Bảo Vân	800274	8A4	09/12/2000	
25	Trần Thanh Vân	800275	8A4	30/10/2000	
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Võ Hà Vân	800276	8A6	04/12/2000	
2	Đỗ Tường Vi	800277	8A1	06/09/2000	
3	Nguyễn Thảo Vi	800278	8A6	29/08/2000	
4	Nguyễn Tường Vi	800279	8A2	31/05/2000	
5	Đỗ Hoàng Việt	800280	8A3	17/08/2000	
6	Nguyễn Bá Vinh	800281	8A4	07/04/2000	
7	Nguyễn Thành Vinh	800282	8A3	28/06/2000	
8	Nguyễn Thành Vinh	800283	8A2	12/02/2000	
9	Phạm Quang Vinh	800284	8A6	07/12/2000	
10	Lưu Quang Vũ	800285	8A2	03/08/2000	
11	Ngô Anh Vũ	800286	8A6	16/05/2000	
12	Nguyễn Long Vũ	800287	8A5	15/02/2000	
13	Nguyễn Long Vũ	800288	8A2	30/10/2000	
14	Nguyễn Trường Vũ	800289	8A5	14/01/2000	
15	Trần Long Vũ	800290	8A4	08/07/2000	
16	Bùi Khánh Vy	800291	8A6	05/12/2000	
17	Nguyễn Khánh Vy	800292	8A6	05/11/2000	
18	Nguyễn Trường Xuân	800293	8A1	18/12/2000	
19	Nguyễn Thị Hải Yến	800294	8A4	03/02/2000	
20					
21					
22					
23					
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					